TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ T** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 126/2025/HS-ST
Ngày: 23-6-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ T, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thảo.

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Hà Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2025 tại Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 131/2025/HS-ST ngày 29 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị L, sinh năm 1960 tại tỉnh Đồng Nai; nơi thường trú: Số 20/5, tổ 10C, khu phố Đ, phường H, thành phố B, tỉnh Đồng Nai, nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: Không; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị H (đã chết); bị cáo có chồng là Phan Quang Đ, sinh năm 1965, có 04 người con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1992. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

Nhân thân:

- Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 23/HSST ngày 22/01/1996, chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai, chấp hành xong ngày 03/02/1996.

- Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 44/HSST ngày 26/4/2006.

- *Bị hại:* Bà Vương Kim L1, sinh năm 1952, địa chỉ: Khu phố Khánh Thạnh, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Phan Tiến Đ1, sinh năm 1992; địa chỉ: Số 20/5, tổ 10C, khu phố Đồng Nai, phường Hóa An, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 07/01/2025, Nguyễn Thị L điều khiển xe mô tô biển số 60Y1 – 8036 đến nơi bà Vương Kim L1 (sinh năm 1952, nơi thường trú: Khu phố K, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương) đang bán đồ ăn sáng tại khu phố K1, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương để hỏi mua 04 cái bánh in với giá tiền là 35.000 đồng. Do không có tiền lẻ nên L đưa số tiền 500.000 đồng cho L1 trả lại tiền thừa. Lúc này, L nhìn thấy trên bàn nơi để đồ ăn sáng có một bịch tiền của bà L1 nên L nảy sinh ý định lấy trộm số tiền này để tiêu xài cá nhân, lợi dụng sơ hở bà L1 đang loay hoay trả lại tiền thừa, L dùng tay lấy trộm số tiền 11.000.000 đồng đang để trong bịch ni lông cất giấu trong người rồi lên xe chạy đi. Sau đó, bà L1 kiểm tra trong bịch ni long thì phát hiện số tiền 11.000.000 đồng đã bị mất nên đến Công an phường T trình báo sự việc sau đó Công an phường T chuyển giao hồ sơ cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T thụ lý điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, qua trích xuất camera thì phát hiện Nguyễn Thị L có hành vi lén lút dùng tay lấy trộm số tiền 11.000.000 đồng của bà Vương Kim L nên đã mời L về làm việc và L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Công an phường T, thành phố T đã thu giữ: 22 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng của Nguyễn Thị L và 01 xe mô tô biển số 60Y1 – 8036 của Nguyễn Thị L.

Đối với 22 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (tổng số tiền: 11.000.000 đồng) là tài sản hợp pháp của bà Vương Kim L1. Ngày 23/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 03 trả lại cho bà Vương Lim L1.

Đối với xe mô tô biển số 60Y1 – 8036, qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông Phan Tiến Đ1. Vào ngày 07/01/2025, ông Phan Tiến Đ1 cho mẹ là bà Nguyễn Thị L mượn để đi mua thuốc, việc bà L dùng xe để đi trộm cắp tài sản thì ông Đ1 không biết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 10 trả lại cho ông Phan Tiến Đ1.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Vương Kim L đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 151/CT-VKSTU ngày 28/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường nên không cần xem xét.

+ Về xử lý vật chứng: Đã giải quyết xong không yêu cầu xem xét.

Bị cáo Nguyễn Thị L khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung bản cáo trạng, kết luận điều tra và không tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định pháp luật.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Bị hại bà Vương Kim L1 có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phan Tiến Đ1 vắng mặt. Quá trình điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện Kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Xét thấy, việc vắng mặt của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử. Căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo, bị hại và những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 07 giờ ngày 07/01/2025, tại nơi bán đồ ăn sáng của bà Vương Kim L1 tại tổ 2 khu phố K1, phường T, thành phố T, tỉnh

Bình Dương, Nguyễn Thị L đã có hành vi lén lút lấy trộm số tiền 11.000.000 đồng của bà Vương Kim L1. Hành vi của L đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thị L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi: Bị cáo lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của bị hại đã lén lút chiếm đoạt là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự nhưng vì bản chất tham lam nên đã nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác để phục vụ cho nhu cầu cá nhân. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết hành vi trộm cắp tài sản là trái pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo còn gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; tài sản bị chiếm đoạt được thu hồi giao trả cho bị hại, bị cáo là người cao tuổi (65 tuổi), bị bệnh tiểu đường và sức khỏe yếu do mới phẫu thuật, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu:

- Bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Đồng Nai xử phạt 04 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 23/HSST ngày 22/01/1996, chấp hành án tại Trại giam Công an tỉnh Đồng Nai, chấp hành xong ngày 03/02/1996.

- Bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh Bình Dương xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 44/HSST ngày 26/4/2006.

[7] Xét do cần tiền để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, xâm phạm đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 22 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (tổng số tiền 11.000.000 đồng) là tài sản hợp pháp của bà Vương Kim L1. Ngày 23/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương trả lại cho bà Vương Kim L1 Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 03/QĐ-CAP-CQCSDTT ngày 23/01/2025 là phù hợp.

- Đối với xe mô tô biển số 60Y1 – 8036, qua xác minh là tài sản hợp pháp của ông Phan Tiến Đ1 (con của bị cáo). Ngày 07/01/2025, ông Phan Tiến Đ1 cho mẹ là bà Nguyễn Thị L mượn để đi mua thuốc. Việc bà L dùng xe để đi trộm cắp tài sản thì ông Đ1 không biết. Ngày 08/02/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T, tỉnh Bình Dương trả lại cho ông Phan Tiến Đ1 theo Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 10/QĐ-CAP-CQCSDTT ngày 05/02/2025 là phù hợp.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt đã thu hồi trả lại cho bị hại đồng thời bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

[10] Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát đưa ra đối với bị cáo về tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là phù hợp nhưng về mức hình phạt là cao nên Hội đồng xét xử xem xét hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[11] Án phí sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điều 260, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án;

1. *Về tội danh*: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. *Về hình phạt*: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án.

3. *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo Nguyễn Thị L phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu

vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết công khai./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Công an tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố T;
- Chi cục THADS thành phố T;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hương